

Số: 03/ĐA-UBND

Nghi Dương, ngày 22 tháng 6 năm 2026

## ĐỀ ÁN

### Sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Nghi Dương

#### Phần thứ nhất

### SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

#### I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

##### 1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy và tổ chức lại thôn

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Nghi Dương là yêu cầu khách quan nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện các quy định của pháp luật và chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, thành phố Hải Phòng về sắp xếp, tổ chức lại thôn năm 2026.

Đồng thời, việc sắp xếp thôn nhằm đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở và chất lượng phục vụ Nhân dân trong giai đoạn mới.

##### 2. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn xã

Nghi Dương có diện tích tự nhiên 19,48 km<sup>2</sup>, dân số 25.665 người với 7.985 hộ gia đình, gồm 19 thôn dân cư và 50 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Qua rà soát theo quy định hiện hành, có 08 thôn chưa bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình (*nhỏ hơn 400 hộ gia đình*); một số thôn có quy mô nhỏ, làm tăng đầu mối quản lý, phân tán nguồn lực đầu tư và ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Trong điều kiện khối lượng công việc ở cấp xã ngày càng tăng, yêu cầu về chuyển đổi số, cải cách hành chính, bảo đảm an ninh trật tự và tổ chức các hoạt động cộng đồng ngày càng cao, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn là cần thiết nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân.

##### 3. Nâng cao hiệu quả hoạt động ở cơ sở và đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn sẽ góp phần giảm đầu mối quản lý, cơ cấu lại đội ngũ người hoạt động ở thôn theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa cộng đồng và nguồn lực ngân sách nhà nước.

Đồng thời, việc sắp xếp được thực hiện trên cơ sở bảo đảm công khai, dân chủ, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân; giữ gìn các giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống của cộng đồng dân cư; góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, xây

dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển bền vững của địa phương.

Từ những căn cứ nêu trên, việc xây dựng và triển khai Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Nghi Dương là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn của địa phương.

## **II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

### **1. Cơ sở chính trị**

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Kết luận số 186-KL/TW ngày 29/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp;

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy Hải Phòng về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

### **2. Cơ sở pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ kèm theo Phụ lục hướng dẫn phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

### **3. Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện**

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

- Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 28/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Nghi Dương năm 2026.

**Phần thứ hai**  
**THỰC TRẠNG THÔN VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NGHI DƯƠNG**

**I. THỰC TRẠNG THÔN**

**1. Số lượng thôn**

a) Tổng số thôn: 19 thôn.

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 11 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 08 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 thôn;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 03 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 04 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

17/19 thôn có nhà văn hoá và được trang bị các dụng cụ phục vụ luyện tập thể dục thể thao cho người dân ngoài trời; Hai thôn: Thôn 1 Du Lễ và thôn 3 chưa có nhà văn hoá, phải nhờ nhà dân để tổ chức các cuộc họp. Một số thôn có nhà văn hoá mới được đầu tư xây dựng diện tích lớn, được trang bị bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, bục phát biểu và tượng Bác Hồ như Thôn 2, thôn 5, thôn 6. Bên cạnh đó còn có nhà văn hoá diện tích nhỏ hẹp, xuống cấp, chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng như NVH thôn 1, thôn 8.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo Đề án)*

**2. Tổ chức tại thôn:**

- Các tổ thôn đều có: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi đoàn thanh niên, Ban Giám sát đầu tư công của cộng đồng, Chi hội Nông dân đã được thành lập.

- Đối với Chi bộ thôn:

+ Thôn không có Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động: không có.

+ Thôn có 01 Chi bộ: 19 thôn.

+ Thôn có 02 Chi bộ trở lên: không có.

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn khi có biến động về tổ chức của thôn:
- + Hàng năm khi có biến động về nhân sự của các tổ chức tại thôn; Thường trực Đảng ủy - UBND - UBMTTQVN xã và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, đã chỉ đạo kịp thời kiện toàn nhân sự để phục vụ các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.
- + Về đại hội theo nhiệm kỳ của các tổ chức tại thôn như Chi bộ Đảng, các chi hội đoàn thể ở thôn đều được Đảng ủy - UBND - UBMTTQVN xã và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời công tác kiện toàn nhân sự thông qua tổ chức đại hội của các tổ chức ở thôn.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Đề án)

### **3. Tình hình hoạt động tại thôn.**

#### **a) Kết quả trong công tác xây dựng đời sống văn hóa ở thôn**

- Các thôn trên địa bàn xã đã tích cực triển khai phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

- Nhiều thôn duy trì tốt việc bình xét danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước phù hợp với tình hình thực tế địa phương; ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự và bảo vệ môi trường của người dân từng bước được nâng cao. Phong trào xây dựng môi trường văn hóa ở thôn dân cư đã góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn, phát huy tinh thần đoàn kết, tự quản trong cộng đồng dân cư.

- Bên cạnh đó, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên vào các dịp lễ, tết và ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo không khí phấn khởi trong Nhân dân và giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống của địa phương.

#### **b) Kết quả trong xây dựng nông thôn mới và chỉnh trang khu dân cư**

- Các thôn đã huy động sự tham gia của nhân dân trong công tác vệ sinh môi trường, chỉnh trang đường làng ngõ xóm, duy trì các tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp. Nhiều hộ dân tích cực tham gia đóng góp ngày công, kinh phí để cải tạo cảnh quan, nâng cấp nhà văn hóa, sân thể thao và các công trình phục vụ cộng đồng.

- Tinh thần tự quản của cộng đồng dân cư được phát huy rõ nét thông qua việc người dân chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, trồng cây xanh, khơi thông cống rãnh, giữ gìn cảnh quan nông thôn văn minh. Đây là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đời sống ở khu dân cư và hướng tới xây dựng nông thôn mới bền vững.

#### **c) Kết quả trong công tác an sinh xã hội và đoàn kết cộng đồng**

- Các thôn đã phối hợp tốt với chính quyền và các đoàn thể trong việc chăm lo các đối tượng chính sách, hộ cận nghèo, người cao tuổi và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Các hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ nhân dịp lễ, tết, thiên tai, ốm đau được thực hiện kịp thời, thể hiện tinh thần tương thân tương ái trong cộng đồng dân cư.

- Ngoài ra, vai trò của Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể ở thôn được phát huy trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ

trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

#### **d) Kết quả trong chuyển đổi số cộng đồng**

- Các thôn đã phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, sử dụng các nền tảng số, thanh toán không dùng tiền mặt và cài đặt các ứng dụng phục vụ đời sống.

- Hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân, nhất là trong quá trình xây dựng chính quyền số và xã hội số ở cơ sở.

#### **e) Kết quả trong công tác xã hội hóa và huy động nguồn lực Nhân dân**

- Một số thôn đã tích cực vận động nhân dân tham gia đóng góp xây dựng các công trình phục vụ cộng đồng như: nhà văn hóa, đường giao thông, khu vui chơi... Mặc dù điều kiện kinh tế của người dân còn khó khăn, nhưng tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng vẫn được phát huy.

- Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy việc huy động nguồn xã hội hóa tại một số thôn còn gặp khó khăn do thu nhập của người dân chưa cao, khả năng đóng góp còn hạn chế. Điều này đòi hỏi cần có giải pháp phù hợp, công khai, dân chủ và tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân khi triển khai các công trình trên địa bàn.

## **II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TIẾP TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN**

### **1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn:**

Tổng số **50** người, trong đó:

- *Bí thư Chi bộ thôn:* **19** người.

+ Độ tuổi: Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 03 người (chiếm tỷ lệ 15,79%); Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 04 người (chiếm tỷ lệ 21,05%); Từ 60 tuổi trở lên: 12 người (trong đó có 02 người trên 70 tuổi) chiếm tỷ lệ 63,15%.

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 03 người (chiếm tỷ lệ 15,78%); Cao đẳng, Trung cấp: 03 người (chiếm tỷ lệ 15,78%); Dưới Trung cấp: 13 người (tỷ lệ 68,42%).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 16 người (chiếm tỷ lệ 84,21%); Sơ cấp: 03 người (chiếm tỷ lệ 15,78%).

- *Trưởng thôn:* **19** người.

+ Độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 02 người (chiếm tỷ lệ 10,52%); Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 01 người (chiếm tỷ lệ 5,26%); Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 04 người (chiếm tỷ lệ 21,05%); Từ 60 tuổi trở lên: 12 người (trong đó có 03 người trên 70 tuổi) chiếm tỷ lệ 63,15%.

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 01 người (chiếm tỷ lệ 5,26%); Cao đẳng, Trung cấp: 05 người (chiếm tỷ lệ 26,31%); Dưới Trung cấp: 13 người (tỷ lệ 68,42%).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 02 người (chiếm tỷ lệ 10,52%); Sơ cấp: 08 người (chiếm tỷ lệ 42,10%).

- *Trưởng ban công tác mặt trận thôn: 12 người.*

+ Độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 01 người (chiếm tỷ lệ 8,33%); Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 02 người (chiếm tỷ lệ 16,66%); Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 02 người (chiếm tỷ lệ 16,66%); Từ 60 tuổi trở lên: 07 người (trong đó có 02 người trên 70 tuổi) chiếm tỷ lệ 58,33%.

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 02 người (chiếm tỷ lệ 16,66%); Cao đẳng, Trung cấp: 03 người (chiếm tỷ lệ 25%); Dưới Trung cấp: 07 người (chiếm tỷ lệ 58,33%).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 01 người (chiếm tỷ lệ 8,33%); Sơ cấp: 03 người (chiếm tỷ lệ 25%).

\* Thiếu 07 người; do kiêm nhiệm chức danh (Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn; Trưởng thôn kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn).

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo Đề án)*

## **2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ<sup>1</sup>**

Tổng số **103** người, trong đó chia ra cụ thể theo các chức danh:

+ Phó trưởng thôn: 18 người.

+ Nhân viên y tế thôn: 18 người.

+ Cộng tác viên dân số ở thôn: 14 người.

+ Chi hội trưởng Cựu chiến binh: 17 người.

+ Chi hội trưởng Phụ nữ: 08 người.

+ Chi hội trưởng Nông dân: 10 người.

+ Bí thư Chi đoàn thanh niên: 18 người.

+ Độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 24 người (chiếm tỷ lệ 23,30%); Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 37 người (chiếm tỷ lệ 35,92%); Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 31 người (chiếm tỷ lệ 30,09%); Từ 60 tuổi trở lên: 11 người (chiếm tỷ lệ 10,67%).

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 09 người (chiếm tỷ lệ 8,73%); Cao đẳng, Trung cấp: 16 người (chiếm tỷ lệ 15,53%); Dưới Trung cấp: 78 người (chiếm tỷ lệ 75,72%).

\* *Thiếu 30 chức danh, do thực hiện kiêm nhiệm*

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo Đề án)*

<sup>1</sup> Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

### **3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố**

- Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở **66** người (trong đó có 19 chức danh đang thực hiện kiêm nhiệm), gồm:

+ Tổ trưởng: 19 người;

+ Tổ phó: 18 người;

+ Tổ viên: 29 người.

*(Đang được hưởng mức hỗ trợ hằng tháng theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 về Quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng).*

- Thôn đội trưởng: **15** người

*(Đang được hưởng mức hỗ trợ hằng tháng theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố)*

### **4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn**

#### **a) Về ưu điểm**

- Hoạt động của đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn đã phát huy tác dụng, tham gia trực tiếp có hiệu quả trong hoạt động ở cơ sở; đưa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với nhân dân, vận động nhân dân thực hiện, triển khai các nhiệm vụ, yêu cầu của chính quyền cơ sở; phát huy được các hình thức tự quản của cộng đồng dân cư, thực hiện tốt các nhiệm vụ tại thôn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

- Một số Bí thư, Phó Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với công việc; chủ động, tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Đội ngũ Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn gắn bó với địa bàn, hiểu rõ tình hình dân cư, có uy tín trong cộng đồng, thực hiện tốt công tác vận động nhân dân, kinh nghiệm thực tiễn phong phú.

#### **b) Về tồn tại, hạn chế**

Đa số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn tuổi cao, nhiều người còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, chậm tiếp cận với chuyển đổi số, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả điều hành, xử lý, giải quyết công việc.

#### **c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

- *Nguyên nhân khách quan:* Trong quá trình triển khai thực tiễn còn phát sinh một số nội dung mới liên quan đến chuyển đổi số, cải cách hành chính và yêu cầu quản trị ở cơ sở, trong khi cơ chế, chính sách đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn còn cần tiếp tục được nghiên cứu, hoàn thiện cho phù hợp, chưa cụ thể và sát với tình hình thực tế hiện nay; nhiều công việc mới trên thực tế còn nảy sinh nhiều bất cập. Chế độ, chính sách đãi ngộ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn tuy đã được cải thiện song còn bất cập do mức phụ cấp hiện nay quá thấp không tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ hiện nay. Do vậy, chưa thật sự khuyến khích cán bộ nhiệt tình công tác, phấn đấu cũng như chưa thu hút được những người có trình độ chuyên môn về công tác tại cơ sở.

- *Nguyên nhân chủ quan:*

+ Công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn chưa có chiều sâu, còn mang nặng tính hình thức...

+ Tỷ lệ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn không có trình độ chuyên môn, chưa qua đào tạo ở địa phương còn cao.

+ Công tác quản lý Nhà nước đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn chưa được chú trọng, như: hàng năm chưa định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của người hoạt động không chuyên trách, chủ yếu là tập trung vào việc bố trí và chi trả chế độ chính sách, chưa quan tâm đánh giá chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ hoạt động không chuyên trách.

### **Phần thứ ba**

## **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

### **I. MỤC TIÊU**

1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và người hoạt động không chuyên trách thôn gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

3. Sau sắp xếp, bảo đảm 100% thôn trên địa bàn xã đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định; góp phần tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

### **II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

Căn cứ tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình của thôn theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ; căn cứ hiện trạng tổ chức thôn, đặc điểm dân cư, điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán và yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn xã, xã Nghi Dương

xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn theo hướng bảo đảm tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước và sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

Theo đó, thực hiện sắp xếp 13 thôn hiện có để thành lập 06 thôn mới; giữ nguyên địa giới, quy mô 06 thôn hiện có và thực hiện đổi tên một số thôn để bảo đảm thống nhất tên gọi trên địa bàn xã. Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, toàn xã còn 12 thôn, giảm 07 thôn so với hiện nay, tương ứng giảm 36,84% số thôn; 100% thôn sau sắp xếp bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

## **1. Các thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại**

### **1.1. Thôn Tú Đôi 1**

Sáp nhập thôn 2 với thôn 1 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **thôn Tú Đôi 1**. Sau sắp xếp, **thôn Tú Đôi 1** đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

#### *a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Tú Đôi 1 (*Tên gọi mới Tú Đôi được lựa chọn trên cơ sở kế thừa yếu tố lịch sử, văn hoá, địa danh truyền thống từ ngàn xưa để lại và được thêm số thứ tự*).

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Tú Đôi 1:

+ Vị trí địa lý:

- Phía Bắc giáp đất trường TH-THCS Du Lễ đến nhà ông Tô;

- Phía Đông giáp đất canh tác thôn 1 Du Lễ;

- Phía Nam giáp đường trục thôn đi Quế Lâm xã Kiến Thụy;

- Phía Tây giáp đất ở từ nhà ông Chiến đến nhà ông Hồng;

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Tú Đôi 1:

+ Số hộ gia đình: 703 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.305 người, trong đó có 53 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Thôn Tú Đôi 1: Tổng diện tích 118,0 ha trong đó: Đất ở: 29,0 ha, Đất nông nghiệp: 89,0 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: thôn có 02 nhà văn hóa; hệ thống giao thông nông thôn được quan tâm đầu tư, đa số các tuyến đường trục thôn, ngõ xóm đã được bê tông hóa hoặc nhựa hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa, phát triển sản xuất và kết nối giữa các khu dân cư. Hệ thống điện sinh hoạt và điện chiếu sáng cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân; tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn, thường xuyên đạt cao. Hệ thống điện chiếu sáng được lắp đặt trên các tuyến đường liên thôn, góp phần bảo đảm an ninh trật tự và mỹ quan nông thôn. Hạ tầng thông tin và chuyển đổi số từng bước được cải thiện; mạng viễn thông, internet phủ đến thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành, cải cách hành chính, tiếp cận thông tin và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Các thôn liền kề nhau, nhập 02 thôn để thành lập thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn*

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- Số lượng hiện có: 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận (*trong đó có trường hợp kiêm nhiệm theo thực tế*).

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 03 người đảm nhiệm 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 02 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số người dôi dư thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ Đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn:

- Số lượng hiện có: 08 người, gồm: 02 Phó Trưởng thôn, 01 Nhân viên y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng Cựu chiến binh, 01 Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 07 người trực tiếp tham gia công việc ở thôn theo các chức danh: Phó Trưởng thôn, Nhân viên y tế thôn, Cộng tác viên dân số, Chi hội trưởng Phụ nữ, Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 01 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc xem xét hỗ trợ đối với số người dôi dư thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

## **1.2. Thôn Tú Đôi 2**

Sáp nhập thôn 3 với thôn 4 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **thôn Tú Đôi 2**. Sau sắp xếp, **thôn Tú Đôi 2** đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Tú Đôi 2

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Tú Đôi 2:

+ Vị trí địa lý:

- Phía Bắc giáp Quý tín dụng nhân dân đến đường đi trường TH-THCS Du Lễ;

- Phía Đông giáp đất ở từ nhà ông Chiến đến nhà ông Hồng;

- Phía Nam giáp kênh cấp 1 và đất nông nghiệp Du Lễ;
- Phía Tây giáp đất ở khu dân cư thôn 7;
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Tú Đôi 2:
- + Số hộ gia đình: 791 hộ
- + Số nhân khẩu: 2.505 người, trong đó có 79 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của thôn: Thôn Tú Đôi 2: Tổng diện tích 137,0 ha trong đó: Đất ở: 36,0 ha, Đất nông nghiệp: 101,0 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

+ Thôn có 01 nhà văn hóa, giữ vai trò là trung tâm sinh hoạt cộng đồng của người dân trong thôn. Nhà văn hóa là nơi tổ chức các cuộc họp dân, hội nghị, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đồng thời là địa điểm diễn ra các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc và các phong trào thi đua tại địa phương. Việc có nhà văn hóa riêng cho thấy cơ sở hạ tầng phục vụ đời sống tinh thần của người dân cơ bản được bảo đảm, góp phần tăng cường khối đoàn kết cộng đồng và nâng cao chất lượng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

+ Thôn có 02 cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo được xếp hạng di tích cấp thành phố là Chùa Linh Xuân và Đình Tú Đôi; đây là những công trình có giá trị lịch sử, văn hóa và kiến trúc tiêu biểu, phản ánh truyền thống lâu đời của địa phương. Việc được công nhận là di tích cấp thành phố cho thấy các di tích có ý nghĩa quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân cũng như trong công tác bảo tồn di sản văn hóa trên địa bàn.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Các thôn đều liền kề nhau, nhập 02 thôn để thành lập thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn*

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- Số lượng hiện có: 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn (*trong đó có trường hợp kiêm nhiệm theo thực tế*).

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 03 người đảm nhiệm 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 01 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số người dôi dư thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ Đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn:

- Số lượng hiện có: 10 người, gồm: 02 Phó Trưởng thôn, 02 Nhân viên y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng Cựu chiến binh, 02 Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 07 người trực tiếp tham gia công việc ở thôn theo các chức danh: Phó Trưởng thôn, Nhân viên y tế thôn, Cộng tác viên dân số, Chi hội trưởng Phụ nữ, Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 03 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc xem xét hỗ trợ dôi với số người dôi dư thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

### **1.3. Thôn Tú Đôi 3**

Sáp nhập thôn 5 với thôn 6 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **thôn Tú Đôi 3**. Sau sắp xếp, **thôn Tú Đôi 3** đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

#### *a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Tú Đôi 3
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Tú Đôi 3:
- + Vị trí địa lý:
  - Phía Bắc giáp đất ở khu dân cư thôn 4;
  - Phía Đông giáp đường liên xã từ nhà ông Thuận đến nhà ông Lấp, ông Ký;
  - Phía Nam giáp đường từ nhà ông Thuận đến nhà ông Chấm Hoàn;
  - Phía Tây giáp đất nông nghiệp thôn 7;
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Tú Đôi 3:
  - + Số hộ gia đình: 824 hộ
  - + Số nhân khẩu: 2.592 người, trong đó có 60 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của thôn: Thôn Tú Đôi 3: Tổng diện tích 109,6 ha trong đó: Đất ở: 32,6 ha, Đất nông nghiệp: 77,0 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: thôn có 02 nhà văn hóa; thôn có cơ sở tín ngưỡng được xếp hạng di tích cấp thành phố là Từ đường họ Nguyễn Sĩ.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Các thôn liền kề nhau, nhập 02 thôn để thành lập thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn*

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- Số lượng hiện có: 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận (*trong đó có trường hợp kiêm nhiệm theo thực tế*).

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 03 người đảm nhiệm 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 02 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số người dôi dư thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ Đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn:

- Số lượng hiện có: 11 người, gồm: 02 Phó Trưởng thôn, 02 Nhân viên y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng Phụ nữ, 02 Chi hội trưởng Cựu chiến binh, 02 Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 07 người trực tiếp tham gia công việc ở thôn theo các chức danh: Phó Trưởng thôn, Nhân viên y tế thôn, Cộng tác viên dân số, Chi hội trưởng Phụ nữ, Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 04 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc xem xét hỗ trợ đối với số người dôi dư thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

#### **1.4. Thôn Tú Đôi 5**

Sáp nhập thôn 8 với thôn 9 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **thôn Tú Đôi 5**. Sau sắp xếp, **thôn Tú Đôi 5** đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: thôn Tú Đôi 5

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Tú Đôi 5:

+ Vị trí địa lý:

- Phía Bắc giáp đường trục xã từ nhà ông Thuận đến đường đi Quế Lâm xã Kiến Thụy;

- Phía Đông giáp đất nông nghiệp thôn 8 và thôn 9;

- Phía Nam giáp đất nông nghiệp thôn 8 và thôn 2;

- Phía Tây giáp đường 354 đi xã Kiến Hưng đến đường nhà ông Thuận;

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Tú Đôi 5:

+ Số hộ gia đình: 588 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.877 người, trong đó có 37 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Thôn Tú Đôi 5: Tổng diện tích 96,2 ha trong đó: Đất ở: 27,2 ha, Đất nông nghiệp: 69,0 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: thôn có 02 nhà văn hóa; sau sắp xếp sẽ sử dụng nhà văn hoá thôn 9 làm trung tâm sinh hoạt, tổ chức các cuộc họp. Thôn có cơ sở tín ngưỡng được xếp hạng di tích cấp thành phố là Bia tưởng niệm anh hùng liệt sĩ Trại Triều. Việc trên địa bàn thôn có cả hệ thống nhà văn hóa và di tích lịch sử cho thấy cơ sở hạ tầng văn hóa – xã hội được hình thành tương đối đầy đủ, vừa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, vừa phục vụ công tác bảo tồn giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống. Đây là điều kiện thuận lợi để địa phương xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, phát triển phong trào văn hóa – văn nghệ và giáo dục truyền thống cho Nhân dân.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 02 thôn liền kề nhau, có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn*

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- Số lượng hiện có: 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận (*trong đó có trường hợp kiêm nhiệm theo thực tế*).

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 03 người đảm nhiệm 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 02 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số người dôi dư thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ Đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn:

- Số lượng hiện có: 09 người, gồm: 01 Phó Trưởng thôn, 02 Nhân viên y tế thôn, 01 Chi hội trưởng Phụ nữ, 02 Chi hội trưởng Nông dân, 01 Chi hội trưởng Cựu chiến binh, 02 Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 07 người trực tiếp tham gia công việc ở thôn theo các chức danh: Phó Trưởng thôn, Nhân viên y tế thôn, Công tác viên dân số, Chi hội trưởng Phụ nữ, Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 02 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc xem xét hỗ trợ đối với số người dôi dư thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

### **1.5. Thôn Du Lễ 1**

Sáp nhập thôn 1 Du Lễ , thôn 2 Du Lễ và thôn 3 Du Lễ để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **thôn Du Lễ 1**. Sau sắp xếp, **thôn Du Lễ 1** đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Du Lễ 1 (*Tên gọi thôn mới được lựa chọn trên cơ sở kế thừa yếu tố lịch sử, văn hóa, địa danh truyền thống và được thêm số thứ tự* ).

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Du Lễ 1

+ Vị trí địa lý:

- Phía Bắc giáp đất nông nghiệp thôn Du Lễ 1;

- Phía Đông giáp đất nông nghiệp thôn Du Lễ 1, xã Kiên Thụy;

- Phía Nam giáp đường liên thôn từ đình làng đến cổng Thống nhất, giáp đất nông nghiệp thôn Du Lễ 1, giáp đất thôn Tú Đôi 1;

- Phía Tây giáp đường 406;

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Du Lễ 1:

+ Số hộ gia đình: 822 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.857 người, trong đó có 66 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Thôn Du Lễ 1: Tổng diện tích 97,9 ha trong đó: Đất ở: 27,1 ha, Đất nông nghiệp: 70,8 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: thôn có 02 nhà văn hóa; thôn có cơ sở tín ngưỡng được xếp hạng di tích cấp quốc gia Miếu Đông. Sự kết hợp giữa hệ thống nhà văn hóa với di tích lịch sử, tín ngưỡng cho thấy thôn có nền tảng cơ sở hạ tầng văn hóa – xã hội tương đối phong phú, vừa phục vụ sinh hoạt cộng đồng, vừa bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống. Điều này góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và nâng cao ý thức bảo tồn di sản trong cộng đồng.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 03 thôn liền kề nhau; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn*

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- Số lượng hiện có: 07 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận (*trong đó có trường hợp kiêm nhiệm theo thực tế*).

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 03 người đảm nhiệm 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 04 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số người dôi dư thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ Đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn:

- Số lượng hiện có: 19 người, gồm: 03 Phó Trưởng thôn, 03 Nhân viên y tế thôn, 03 Cộng tác viên dân số, 03 Chi hội trưởng Phụ nữ, 02 Chi hội trưởng Nông dân, 02 Chi hội trưởng Cựu chiến binh, 03 Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 07 người trực tiếp tham gia công việc ở thôn theo các chức danh: Phó Trưởng thôn, Nhân viên y tế thôn, Cộng tác viên dân số, Chi hội trưởng Phụ nữ, Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 12 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc xem xét hỗ trợ đối với số người dôi dư thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

### ***1.6. Thôn Xuân Mai***

Sáp nhập thôn Xuân Đoài với thôn Mai Dương để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **thôn Xuân Mai**. Sau sắp xếp, **thôn Xuân Mai** đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Xuân Mai

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Xuân Mai

+ Vị trí địa lý:

- Phía Bắc giáp đất nông nghiệp thôn Mai Dương;

- Phía Đông giáp đất ở thôn Xuân Đông;

- Phía Nam giáp đất nông nghiệp thôn Xuân Đoài;

- Phía Tây giáp đất nông nghiệp thôn Mai Dương;

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Xuân Mai:

+ Số hộ gia đình: 762 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.267 người, trong đó có 75 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Thôn Xuân Mai: Tổng diện tích 115,7 ha trong đó: Đất ở: 37,17 ha, Đất nông nghiệp: 78,53 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: thôn có 02 nhà văn hóa; thôn có cơ sở tín ngưỡng được xếp hạng di tích cấp thành phố là Đình làng Xuân Đoài. Hệ thống điện sinh hoạt và điện chiếu sáng cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng của người

dân; nhiều tuyến đường liên thôn đã được lắp đặt điện chiếu sáng, góp phần bảo đảm an ninh trật tự và nâng cao mỹ quan nông thôn. Thiết chế văn hóa cơ sở được quan tâm đầu tư; nhà văn hóa phục vụ hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đáp ứng tốt hơn nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 02 thôn liền kề nhau; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn*

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- Số lượng hiện có: 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban Công tác Mặt trận.

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 03 người đảm nhiệm 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 03 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số người dôi dư thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ Đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn:

- Số lượng hiện có: 11 người, gồm: 02 Phó Trưởng thôn, 02 Nhân viên y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng Nông dân, 02 Chi hội trưởng Cựu chiến binh, 02 Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Phương án bố trí sau sắp xếp: Dự kiến bố trí 07 người trực tiếp tham gia công việc ở thôn theo các chức danh: Phó Trưởng thôn, Nhân viên y tế thôn, Cộng tác viên dân số, Chi hội trưởng Phụ nữ, Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 04 người. Việc bố trí, sử dụng hoặc xem xét hỗ trợ đối với số người dôi dư thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo Đề án).*

## **2. Các thôn giữ nguyên địa giới, quy mô sau rà soát**

Qua rà soát theo tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình và điều kiện thực tế của địa phương, các thôn sau đây bảo đảm điều kiện theo quy định, không thực hiện

sắp xếp, tổ chức lại; đồng thời thực hiện điều chỉnh tên gọi đối với một số thôn nhằm bảo đảm tính thống nhất, thuận lợi trong quản lý và sinh hoạt cộng đồng:

### **2.1. Thôn 7**

- Giữ nguyên địa giới hành chính, quy mô dân cư và hiện trạng tổ chức thôn;
- Đổi tên thành **thôn Tú Đôi 4**;
- Số hộ gia đình: 715 hộ
- Số nhân khẩu: 2.277 người
- Số Chi bộ thuộc thôn 7 với 43 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 27 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn
- Người trực tiếp tham gia công việc ở thôn: 07 người, gồm Phó Trưởng thôn: 01 người; Nhân viên y tế thôn: 01 người; Cộng tác viên dân số: 01 người; Chi hội phụ nữ: 01 người; Chi hội nông dân: 01 người; Chi hội Cựu chiến binh: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người.

*\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định; việc tổ chức bộ máy hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.
- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

### **2.2. Thôn 4 Du Lễ**

- Giữ nguyên địa giới hành chính, quy mô dân cư và hiện trạng tổ chức thôn;
- Đổi tên thành **thôn Du Lễ 2**;
- Số hộ gia đình: 471 hộ
- Số nhân khẩu: 1.598 người
- Số Chi bộ thuộc thôn 4 Du Lễ với 41 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 14,40 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.
- Người trực tiếp tham gia công việc ở thôn: 06 người, gồm Phó Trưởng thôn: 01 người; Nhân viên y tế thôn: 01 người; Cộng tác viên dân số: 01 người; Chi hội nông dân: 01 người; Chi hội Cựu chiến binh: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người.

*\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định; việc tổ chức bộ máy hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

### **2.3. Thôn 5 Du Lễ**

- Giữ nguyên địa giới hành chính, quy mô dân cư và hiện trạng tổ chức thôn;
- Đổi tên thành **thôn Du Lễ 3**;
- Số hộ gia đình: 459 hộ
- Số nhân khẩu: 1.624 người
- Số Chi bộ thuộc thôn 5 Du Lễ với 46 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 24,70 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

- Người trực tiếp tham gia công việc ở thôn: 07 người, gồm Phó Trưởng thôn: 01 người; Nhân viên y tế thôn: 01 người; Cộng tác viên dân số: 01 người; Chi hội phụ nữ: 01 người; Chi hội nông dân: 01 người; Chi hội Cựu chiến binh: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người.

*\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định; việc tổ chức bộ máy hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.
- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

### **2.4. Thôn Nghi Dương**

- Giữ nguyên địa giới hành chính, quy mô dân cư và hiện trạng tổ chức thôn;
- Số hộ gia đình: 487 hộ
- Số nhân khẩu: 1.560 người
- Số Chi bộ thuộc thôn Nghi Dương với 39 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 33,51 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

- Người trực tiếp tham gia công việc ở thôn: 05 người, gồm Phó Trưởng thôn: 01 người; Nhân viên y tế thôn: 01 người; Cộng tác viên dân số: 01 người; Chi hội Cựu chiến binh: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người.

*\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định; việc tổ chức bộ máy hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.
- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

### **2.5. Thôn Xuân Đông**

- Giữ nguyên địa giới hành chính, quy mô dân cư và hiện trạng tổ chức thôn;
- Số hộ gia đình: 780 hộ
- Số nhân khẩu: 2.348 người
- Số Chi bộ thuộc thôn Xuân Đông với 70 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 40,16 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

- Người trực tiếp tham gia công việc ở thôn: 06 người, gồm Phó Trưởng thôn: 01 người; Nhân viên y tế thôn: 01 người; Cộng tác viên dân số: 01 người; Chi hội nông dân: 01 người; Chi hội Cựu chiến binh: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người.

*\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định; việc tổ chức bộ máy hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.
- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

### **2.6. Thôn Xuân Chiếng**

- Giữ nguyên địa giới hành chính, quy mô dân cư và hiện trạng tổ chức thôn;
- Số hộ gia đình: 583 hộ
- Số nhân khẩu: 1.855 người
- Số Chi bộ thuộc thôn Xuân Chiếng với 63 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 22,99 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

- Người trực tiếp tham gia công việc ở thôn: 05 người, gồm Phó Trưởng thôn: 01 người; Nhân viên y tế thôn: 01 người; Chi hội phụ nữ: 01 người; Chi hội Cựu chiến binh: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người.

*\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định; việc tổ chức bộ máy hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.
- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

*(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 5 kèm theo Đề án).*

### **3. Kết quả thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn**

Thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Nghi Dương dự kiến đạt được các kết quả chủ yếu như sau:

- Thực hiện sắp xếp 13 thôn hiện có để thành lập 06 thôn mới; giữ nguyên địa giới, quy mô 06 thôn và thực hiện đổi tên một số thôn nhằm bảo đảm thống nhất tên gọi trên địa bàn xã.

- Sau sắp xếp, toàn xã còn 12 thôn, giảm 07 thôn so với hiện nay, tương ứng giảm 36,84% số thôn; 100% thôn bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định của Chính phủ.

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn giảm từ 50 người xuống còn 36 người, giảm 14 người, tương ứng giảm 28,0%.

- Tổng số chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn và Trưởng ban Công tác Mặt trận giảm từ 57 chức danh xuống còn 36 chức danh, giảm 21 chức danh, tương ứng giảm 36,84%; góp phần tinh gọn đầu mối, giảm số lượng chức danh hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư.

- Hệ thống chi bộ thôn, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn được kiện toàn, sắp xếp đồng bộ theo đơn vị thôn mới; đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn được bố trí phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương.

- Hệ thống nhà văn hóa hiện có tiếp tục được quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng và tổ chức các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội tại khu dân cư.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị khu dân cư, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

*(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo Đề án)*

### **III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN**

#### **1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể**

Sau khi cấp có thẩm quyền quyết định việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo việc thành lập mới, sáp nhập, kiện toàn các chi bộ thôn theo quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy Hải Phòng; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với địa bàn dân cư sau sắp xếp.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã hướng dẫn việc kiện toàn Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể, chi đoàn thanh niên tại các thôn sau sắp xếp theo quy định; bảo đảm hoạt

động ổn định, liên tục, không làm gián đoạn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

Việc sắp xếp, kiện toàn hệ thống chính trị ở thôn được thực hiện đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; bảo đảm phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, vai trò nòng cốt của Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân và ổn định tình hình ở cơ sở.

Việc lựa chọn, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp được thực hiện trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, trình độ, uy tín, kinh nghiệm công tác và yêu cầu nhiệm vụ; bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng quy định của Đảng, Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

## **2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp**

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn (gồm các chức danh: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận) không tiếp tục tham gia công tác tại thôn sau sắp xếp thì việc giải quyết chế độ, chính sách được thực hiện theo quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền thuộc đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế và được hưởng chế độ theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định.

Đối với các chức danh người trực tiếp tham gia công việc ở thôn được hưởng mức hỗ trợ hằng tháng theo quy định hiện hành, gồm: Phó Trưởng thôn, Nhân viên y tế thôn, Cộng tác viên dân số, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chi hội trưởng Hội Nông dân và Bí thư Chi đoàn Thanh niên, hiện nay chưa có quy định riêng về chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn. Việc bố trí, sử dụng hoặc xem xét hỗ trợ đối với các trường hợp này thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

## **3. Kiện toàn tổ chức và bố trí nhân sự sau sắp xếp**

Sau khi cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp, tổ chức lại thôn, Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo việc kiện toàn tổ chức chi bộ; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã hướng dẫn kiện toàn Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn ở thôn theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn; tổ chức bàn giao hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất và các nội dung có liên quan giữa các thôn trước và sau sắp

xếp, bảo đảm hoạt động của hệ thống chính trị ở thôn được duy trì liên tục, ổn định, hiệu quả, không làm gián đoạn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

Việc kiện toàn tổ chức, bố trí nhân sự sau sắp xếp được thực hiện theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

#### **IV. PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NHÀ VĂN HÓA SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

##### **1. Về thực trạng**

###### **a) Nhà văn hóa**

- Tổng số nhà văn hóa hiện có: 17 nhà văn hóa;
- Tổng số nhà văn hóa tiếp tục sử dụng: 17 nhà văn hóa;
- Tổng số nhà văn hóa dôi dư: Không.

###### **b) Khu thể thao**

Hiện nay trên địa bàn xã không có khu thể thao độc lập thuộc diện phải sắp xếp, xử lý sau khi tổ chức lại thôn.

##### **2. Về phương án quản lý, sử dụng**

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tiếp tục quản lý, sử dụng toàn bộ 17 nhà văn hóa hiện có phục vụ hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

Các nhà văn hóa được lựa chọn làm địa điểm sinh hoạt chính của thôn mới tiếp tục được khai thác, sử dụng hiệu quả; các nhà văn hóa còn lại tiếp tục phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động của Nhân dân, các tổ liên gia, tổ tự quản và các tổ chức ở khu dân cư theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện rà soát, cập nhật đầy đủ hồ sơ quản lý tài sản công, hồ sơ đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các tài liệu liên quan đối với nhà văn hóa thôn sau sắp xếp; bảo đảm việc quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định của pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

*(Chi tiết theo Phụ lục số 07 kèm theo Đề án)*

#### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.**

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan tiếp tục quan tâm hướng dẫn việc bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố nghiên cứu điều chỉnh mức phụ cấp, mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, khối lượng công việc và quy mô dân cư sau sắp xếp.

3. Đề nghị các sở, ngành thành phố tiếp tục quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại thôn được thực hiện đồng bộ, đúng quy định, ổn định tình hình Nhân dân và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

4. Đề nghị Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư, nâng cấp các thiết chế văn hóa, hạ tầng phục vụ hoạt động của các thôn sau sắp xếp; đáp ứng yêu cầu sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, xã hội và xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay.

## **PHẦN THỨ TƯ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH**

#### **1. Tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án**

- Hình thức lấy ý kiến: Đại diện hộ gia đình
- Thời gian: Từ ngày 08/6/2026 đến ngày 15/6/2026
- Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.
- Địa điểm: Lấy ý kiến đến từng hộ gia đình

#### **2. Thông qua kỳ họp HĐND cấp xã**

Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn thuộc diện sắp xếp đạt trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý theo quy định, hoàn thành hồ sơ trình HĐND cấp xã xem xét quyết định.

- Thời gian: **trước ngày 30/6/2026**

### **II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

#### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ, quy trình theo quy định; tham mưu xây dựng phương án, Đề án sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã năm 2026, báo cáo Ủy ban nhân dân xã trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, chỉ đạo.

- In phiếu gửi đến các thôn lấy ý kiến nhân dân, tổng hợp tiếp thu ý kiến, hoàn thiện hồ sơ theo tiến độ.

- Thực hiện hướng dẫn người hoạt động không chuyên trách thôn dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại hoàn thiện hồ sơ đề nghị thành phố giải quyết chế độ chính sách.

Thời gian hoàn thành: **Trong tháng 6/2026.**

- Tham mưu lập dự trù kinh phí thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn và lấy ý kiến nhân dân về Đề án.

- Chủ động cập nhật thường xuyên các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, của thành phố có liên quan đến công tác sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn, kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân xã điều chỉnh, triển khai Kế hoạch cho phù hợp.

- Báo cáo kết quả tổng thể thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn về thành phố trong ngày 02/7/2026.

## **2. Văn phòng HĐND và UBND xã**

- Chuẩn bị cơ sở vật chất để tổ chức các cuộc họp của Ủy ban nhân dân xã liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn (xin ý kiến lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã về thời gian, địa điểm họp; chuẩn bị cơ sở, vật chất và điều kiện tổ chức cuộc họp...).

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng, ban, ngành có liên quan để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn.

## **3. Phòng Kinh tế xã**

- Tham mưu cho UBND xã kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp thôn nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Hướng dẫn công tác lập dự toán, định mức chi; quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí; tham mưu xử lý nhà văn hóa, tài sản làm việc của các thôn dôi dư sau sắp xếp theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

## **4. Công an xã**

- Nắm bắt tình hình, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, vô hiệu hóa mọi âm mưu, hoạt động chống phá, tuyên truyền sai lệch về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn; đảm bảo an toàn tuyệt đối địa bàn, không để xảy ra các vấn đề phức tạp trước, trong và sau sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Rà soát, cung cấp số liệu về số hộ gia đình cư trú trên địa bàn xã để phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu xây dựng Phương án, Đề án sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn.

- Kịp thời tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

## **5. Ban Chỉ huy Quân sự xã**

Phối hợp với lực lượng công an xã và lực lượng khác trên địa bàn giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; không để xảy ra các vấn đề phức tạp trước, trong và sau sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn.

## **6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã**

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chuyên trang, chuyên mục thực hiện việc thông tin, đăng tải, tuyên truyền, nêu những kết quả đạt được, những gương làm tốt và những bài học kinh nghiệm trong sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn.

## **7. Các thôn phải thực hiện sắp xếp, tổ chức lại**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn; tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình; tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo UBND xã; thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn.

## **8. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội định hướng thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn; quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn.

- Tham mưu cho Đảng ủy xã thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức của Chi bộ đảng, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khác tại thôn.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã kiện toàn các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp.

## **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã**

Tham mưu cho Đảng ủy xã thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khác tại thôn và cán bộ các tổ chức nêu trên ở thôn; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã.

Trên đây là Đề án của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương về việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Nghi Dương./.

### **Nơi nhận:**

- UBND thành phố (B/c);
- Sở Nội vụ (B/c);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Ngọc**

